

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
Số: 1355/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 12, ngày 29 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1193/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Trần Văn D, sinh năm 1975

Địa chỉ thường trú: Căn hộ G Chung cư T, khu phố B, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Lê Thị Ánh N, sinh năm 1984

Địa chỉ thường trú: Căn hộ G Chung cư T, khu phố B, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Ông Trần Văn D và bà Lê Thị Ánh N sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 10/03/2021, theo giấy chứng nhận kết hôn số 18/2021. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng về sau vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn kéo dài nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, ngột ngạt, vợ chồng đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng

không đạt kết quả, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng chúng tôi đã sống ly thân từ tháng 9/2024.

Nay ông D và bà N xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung, tài sản chung, nghĩa vụ chung: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Trần Văn D và bà Lê Thị Ánh N thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực giấy chứng nhận kết hôn số 18/2021 do Ủy ban nhân dân phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/03/2021 không còn hiệu lực.

- Về con chung, tài sản chung, nghĩa vụ chung: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Về lệ phí:

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, Trần Văn D và bà Lê Thị Ánh N mỗi người chịu là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông D và bà N đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0049337 ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông D và bà N đã nộp đủ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND Q.12;
- Chi cục THADS Q.12;
- UBND P. Đông Hưng  
Thuận, Q.12;
- Lưu HS, VT.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Thảo**